

Bản án số: 150/2026/HS-PT

Ngày: 18-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang.

Các Thẩm phán: 1/ Bà Lê Thị Thương Huyền.

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 66/2026/HSPT ngày 29/01/2026 đối với bị cáo Lê Minh C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 141/2025/HS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh C, sinh ngày 09/6/1986 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: Ấp T, xã T (T là xã T, huyện V), tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: 8 N, phường P (T là phường P, Quận G), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Tiến P, Luật sư của Công ty L và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không liên quan đến kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 15/4/2025, Lê Minh C điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-701.24 xuất phát từ Công ty Cổ phần V để đi giao hàng sữa cho công ty, ngồi phía bên ghế phụ là anh Nguyễn Thành C1 (phụ xe). Khoảng 10 giờ 03 phút cùng ngày, khi xe đến đường X hướng từ đường N về đường Đ thì C điều khiển xe lưu thông ở làn đường bên trái sát dải phân cách ở giữa đường với tốc độ khoảng 35km/h. Khi đến trước nhà số B X, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, C quay mặt sang bên phải để trao đổi với anh C1 phụ xe về việc sắp xếp nơi giao hàng trước để tiện di chuyển nên không chú ý quan sát phía trước dẫn đến đầu xe bên phải va chạm với bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1955, HKTT: 2 X, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh) đi bộ sang đường từ lề phải qua lề trái theo chiều lưu thông của C, làm bà H bị hất văng ra một đoạn rồi té ngã xuống đường, ngay lúc này xe chạy thêm một đoạn thì C đạp thắng xe lại. Sau va chạm, C mở cửa bên tài xế bước xuống xe đi ra phía sau để xem tình hình thì thấy bà H nằm té ngã, đầu chảy máu ra đường, anh C1 cũng ở cửa ghế phụ xuống cùng với C. Sau đó, C đi lại vị trí bà H ôm đỡ và gọi xe taxi đưa đi Bệnh viện N1 cấp cứu, còn anh C1 ở lại hiện trường. Sau khi đưa nạn nhân đi cấp cứu, C quay lại hiện trường làm việc với Cơ quan Công an. Nạn nhân Nguyễn Thị H được điều trị tại Bệnh viện N1, nhưng đến ngày 17/4/2025 bệnh viện thông báo tử vong. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã mời Lê Minh C về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Lê Minh C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn thông qua việc xét nghiệm máu của Lê Minh C: Tại thời điểm xảy ra tai nạn là 0.000mg/L. Ngoài ra kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể C là âm tính với chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường được xác định tại trước nhà số B đường X, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, nằm trên đường X, được trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cố định chia thành 02 chiều xe riêng biệt, mỗi chiều gồm 02 làn xe có chiều rộng làn lượt là 3.10m, 3.75m tính từ lề phải qua lề trái theo chiều lưu thông áp dụng lưu thông hỗn hợp. Khu vực xảy ra tai nạn không có chướng ngại vật, không có vạch sơn dành cho người đi bộ. Các làn đường phân cách nhau bởi vạch sơn màu trắng không liên tục. Sau tai nạn xe ô tô biển số 51D-701.24 dừng trên đường, đầu xe hướng về đường Đ, đuôi xe hướng về đường N. Từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước và bánh xe sau bên phải đo vào mép đường chuẩn làn lượt là 4,4m và 4,4m. Từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước đo đến điểm mốc cố định là 7,7m. Vị trí vết máu kích thước (0,46x0,36)m để lại hiện trường sau tai nạn không rõ hình dạng.

Từ tâm vết máu đo vào mép đường chuẩn là 3,5m, đo đến hình chiếu tâm đầu trục bánh xe ô tô biển số 51D-701.24 sau bên phải là 4m.

Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông: 01 vết thụng móp có chiều từ trước ra sau so với bình thường là 02 cm, vết thụng móp có kích thước (30x20) cm tại mặt ốp nhựa bảo vệ đầu xe phía trước điểm cao thấp so với mặt đất lần lượt là 112cm và 92cm, từ cạnh đầu xe bên phải đo đến điểm gần nhất là 27cm.

- Ngoài ra không ghi nhận các dấu vết khác.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 5282-25/KL-KTHS ngày 12/5/2025 của Phòng PC09 - Công an Thành phố H có nội dung như sau:

+ Kết quả khám nghiệm: Vùng đầu bầm tụ máu vùng cằm, bên trong tụ máu dưới da lan tỏa, nặng hơn ở vùng cằm. Vỡ xương cằm, lan đến hố cằm và xương đỉnh thái dương hai bên, nhiều mảnh. Tụ máu dưới màng cứng rải rác 2 bán cầu. Xuất huyết dưới nhện rải rác. Dập não rải rác, nặng hơn ở vùng thùy trán hai bên, cằm hai bên, tiểu não hai bên. Xuất huyết trong các não thất. Bầm tụ máu, xây xát da rải rác thân người và tay chân.

+ Kết quả xét nghiệm mô bệnh học: Xuất huyết dưới màng nhện đại não, tiểu não và trong nhu mô đại não.

+ Kết quả xét nghiệm độc chất: Trong máu không tìm thấy cồn, ma túy. Trong máu tìm thấy A (P).

+ Kết luận nguyên nhân chết: Chết do chấn thương sọ não;

+ Kết luận khác (nếu có): Không.

Kết quả kiểm tra camera: Camera tại hiện trường do Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp tại địa chỉ B X ghi nhận: Vào lúc 10 giờ 03 phút 47 giây ngày 15/4/2025 khi bà Nguyễn Thị H di chuyển sang đường, khi di chuyển đến gần vạch đứt nét, thì xuất hiện xe ô tô đang di chuyển đến gần. Đến lúc 10 giờ 03 phút 50 giây, xe ô tô va chạm với bà Nguyễn Thị H (lúc này tay trái của bà H vẫn giơ lên cao, mặt hướng về phía xe ô tô đang di chuyển). Tiếp đó, bà H ngã xuống đường, xe ô tô di chuyển khuất tầm quan sát của camera. Sau đó thấy xuất hiện đối tượng Lê Minh C mặc áo thun màu xanh ngắn tay, quần dài tiến lại gần nạn nhân.

Kết quả giám định dấu vết va chạm: Kết luận giám định số 7466/KL-KTHS ngày 10/6/2025 của Phòng PC09 Công an Thành phố H kết luận: không đủ cơ sở để kết luận các dấu vết trên xe ô tô biển số 51D-701.24, không đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô và người bộ hành, vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô với bộ hành chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường nào khi xảy ra tai nạn, không xác định được tốc độ xe khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2025/HS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/10/2025, bị cáo Lê Minh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Minh C giữ nguyên nội dung kháng cáo, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Sau khi tóm tắt nội dung vụ án và phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Lê Minh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhận thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Nguyễn Tiến P bào chữa cho bị cáo trình bày như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình nên Luật sư không tranh luận gì về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên ngoài các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng thì bị cáo còn có gia đình có công với cách mạng, là lao động chính trong gia đình, bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang phải nuôi con nhỏ và mẹ già, do đó Luật sư đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa bổ sung và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư không tranh luận nội dung nào khác.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Minh C về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo Lê Minh C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với Kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, dữ liệu trích xuất camera, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 10 giờ 03 phút ngày 15/4/2025, khi điều khiển xe oto biển số 51D-701.24 lưu thông trên đường X đến trước nhà số B X, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Minh C có hành vi không chú ý quan sát do quay mặt sang bên phải trao đổi với anh C1 phụ xe, dẫn đến va chạm với bà Nguyễn Thị H đang đi bộ sang đường từ lề phải qua lề trái theo chiều lưu thông của C, hậu quả làm bà H bị hất văng ra một đoạn rồi té ngã xuống đường và tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo Lê Minh C đã vi phạm Điều 9 và Điều 12 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Minh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thuộc trường hợp “Làm chết người” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại, mà còn xâm phạm đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm mà bị cáo thực hiện. Tuy nhiên khi xem xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cũng xem xét

đến tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình của bị hại, được gia đình của bị hại làm đơn bãi nại và trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do đã có hành vi đi bộ qua đường không đúng nơi quy định, vi phạm khoản 1 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ năm 2024 nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là người có nhân thân tốt khi quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Minh C, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo khi lượng hình và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như đã nhận định tại phần [4]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo có chú ruột là liệt sỹ có công với cách mạng và có đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn của chính quyền địa phương là những tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Xét bị cáo đáp ứng đầy đủ các điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và không thuộc trường hợp cấm cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Do có tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm nên Cấp sơ thẩm không có lỗi khi bản án sơ thẩm bị sửa.

[6] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đồng thời, chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo và luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 141/2025/HS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Minh C cho Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Minh C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Lê Minh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- CQ THAHS CA.TP.HCM (1)
- CQCSĐT – CA.TP.HCM; (1)
- VKSND Khu vực 5; (1)
- TAND Khu vực 5; (1)
- THADS TP.HCM (1)
- Phòng THADS Khu vực 5; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ (20) (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang

